

Bản án số: **59/2021/HS-ST**
Ngày 31 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Ái Linh** và ông **Nguyễn Thế Căn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn H Sơn**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn H** (không có tên gọi khác), sinh ngày 22 tháng 7 năm 1986, tại huyện C, tỉnh B.

Nơi thường trú: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn C, sinh năm: 1962 và bà: Hà Thị H, sinh năm: 1961; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt quả tang ngày 03/01/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Trương Văn T**, sinh năm: 1985; Nơi thường trú: xóm La Dạ, xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh **Nguyễn Văn Dũng**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, Vi Văn H gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Th (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Th đồng ý và hẹn đến khu vực công trình xây dựng thuộc khu H, phường N, thành phố M để giao dịch. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream 14K9 - 5722 đến nơi hẹn và đưa cho Th số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Th nhận tiền rồi bảo H đi đến khu vực gần cửa hàng xăng dầu N đứng đợi để Th đi lấy ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th quay lại dẫn H đến khu vực xóm Đá thuộc khu Th, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh rồi đưa cho H 01 túi nilon bên trong đựng 01 gói ma túy. H nhận túi nilon đựng gói ma túy cầm ở tay, thì bị Tổ công tác của Công an phường Trà Cổ phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, riêng Th điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chạy thoát. Thu giữ trong lòng tay trái của H: 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp nhựa, kích thước (6x4)cm, bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng đục, nghi là ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng - trắng, gắn 01 thẻ sim; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu - trắng, biển kiểm soát 14K9 - 5722.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 254/KLGD ngày 09/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vi Văn H gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,186 gam (không phải một tám sáu gam).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trương Văn T có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: Anh là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 14K9 - 5722. Anh và Vi Văn H là công nhân xây dựng làm chung công trình. Trưa ngày 03/01/2021, H hỏi mượn chiếc xe của anh để đi có việc, cũng không nói rõ là đi đâu, làm gì. Việc H sử dụng xe đi mua ma túy anh hoàn toàn không biết. Nên anh đề nghị xin lại chiếc xe để phục vụ công việc và không có yêu cầu gì khác.

Ngày 18/3/2021, cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Trương Văn T.

Người chứng kiến, anh Nguyễn Văn D có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2021, khi anh đang đi về nhà đến khu vực xóm Đá thuộc khu Thượng Trung, phường N, thành phố Móng Cái thì có một người đàn ông phóng xe máy màu đỏ với tốc độ rất nhanh hướng ngược chiều về phía đường Tuệ Tĩnh. Ngay gần đó, anh thấy cán bộ Công an đang khống chế một người đàn ông khi anh lại gần xem thì được mời chứng kiến kiểm tra Vi Văn H, phát hiện trong lòng bàn tay trái của H có 01 (một) túi nilon đựng gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng đục, H khai nhận là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của H 01

(một) chiếc điện thoại di động Iphone và 01 (một) xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 14K9 - 5722.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKSMC, ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Vi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: bị cáo Vi Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/01/2021.

*) Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*) Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,13 gam Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 14K9 - 5722, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trương Văn T, đã được trả lại cho anh T nên không xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tại phiên tòa bị cáo tiếp

tục không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang phù hợp các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đồng thời phù hợp lời khai của người chứng kiến, trên cơ sở kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2021, tại khu Th, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Vi Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,186 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung cáo trạng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Vi Văn H đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn và tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo. Do đó cần cho

bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Trên cơ sở cân nhắc, xem xét đầy đủ, toàn diện cũng như đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt trong khung đã truy tố và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái 0,13g mẫu vật gửi giám định trong niêm phong số 254/KLGD theo đúng quy định của pháp luật đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, do đó căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của Vi Văn H, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 14K9 - 5722, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trương Văn T. Anh T cho H mượn, anh T không biết việc H sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên ngày 18/3/2021, cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Trương Văn T là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Vi Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

[9]. Đối với người đàn ông tên Th đã bán trái phép chất ma túy cho Vi Văn H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đủ cơ sở để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo **Vi Văn H** (không có tên gọi khác)

Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn H 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2021.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tịch thu tiêu hủy: 0,13g mẫu vật và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định chứa trong 01 (một) phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật, mặt trước phong bì ghi: “*Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGD số 254/KLGD ngày 09/01/2021*”;

2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng - trắng, bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong;

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 72/2021/THA, ngày 09/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vi Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Dương Thị Thu Hà